

Số: /TTr-UBND

Phước Lộc, ngày 02 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
Công trình: Sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật
trường Mầm non Phước Lộc.
Địa điểm xây dựng: Xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Tuy Phước.

Ủy ban nhân dân xã Phước Lộc, kính đề nghị UBND huyện Tuy Phước Phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu công trình: Sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật trường Mầm non Phước Lộc, với các nội dung chính sau:

I. Mô tả tóm tắt dự án/công trình

1. Giới thiệu khái quát thông tin về dự án/công trình.

- Tên dự án/công trình: Sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật trường Mầm non Phước Lộc.

- Tổng mức đầu tư: 481.833.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn trăm tám mươi một triệu, Tám trăm ba mươi ba nghìn đồng*)

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 401.271.000 đồng
- Chi phí QLDA: 13.827.000 đồng
- Chi phí TV ĐTXD: 43.584.000 đồng
- Chi phí khác: 9.117.000 đồng
- Chi phí dự phòng: 14.034.000 đồng

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh (hỗ trợ Chương trình MTQG xây dựng NTM nâng cao); phần vốn còn lại ngân sách sách huyện hỗ trợ từ nguồn thu tiền sử dụng đất phát sinh trên địa bàn xã Phước Lộc các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Người quyết định đầu tư: UBND huyện Tuy Phước.

- Chủ đầu tư: UBND xã Phước Lộc.

- Thời gian tiên độ thực hiện dự án/công trình: Năm 2024 - 2026

- Địa điểm xây dựng: Xã Phước Lộc, huyện Tuy Phước.

- Quy mô đầu tư xây dựng: Sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật trường Mầm non Phước Lộc.

* **Mái che lối đi:** Diện tích xây dựng $S=108m^2$.

- Mái che lối đi: Kích thước(34.6mx3.12m).

- Kiến trúc: Toàn bộ khung nhà bằng thép hộp, trụ bằng thép ống, vì kèo, giằng trụ ,xà gồ bằng thép hộp; mái lợp tole kẽm mạ màu.

- Nền lối đi bê tông nội bộ của trường.
- Sơn hoàn thiện toàn bộ 1 nước chống rỉ, 2 nước phủ.
- Kết cấu: Móng bê tông cốt thép đá 1x2 mác 250.
- Khung bằng thép hộp, phi 60 làm trụ, vì kèo bằng thép hộp 30x60; và 30x30 bằng liên kết hàn và bulon; giằng kèo bằng thép hộp 30x30, mái lợp tole dày 0.5mm.

***Lát gạch block vỉa hè**

- Phần vỉa hè hiện trạng trước trường: tổng diện tích $S=340.8m^2$; phần hiện trạng bao gồm bồn hoa và bồn cây hư hỏng nứt nẻ xuống cấp, nền đất cao độ nền không đồng đều, mùa mưa đọng nước.
- Tổng diện tích xây dựng $S=340,8m^2$; trong đó diện tích block vỉa hè: $S=195.6m^2$ và phần còn lại của sân bê tông.
- Kiến trúc: Tháo dỡ bỏ toàn bộ bồn hoa, bồn cây cũ.
- Lát gạch Block vỉa hè, bó vỉa đổ bê tông, nền lát gạch Block kt 400x400 dày 35 màu đỏ.

- Kết cấu: Móng bó vỉa đổ bê tông đá 1x2 mác 250 dày 150 dạng vát cạnh.
- Nền đổ bê tông đá 2x4 Vxm mác 250, dày 100mm.
- Nền lót bạt nhựa tái sinh; nền đất tự nhiên.

***Sân bê tông trước trường:** Diện tích xây dựng $S=145,2m^2$.

- Trong đó sân 3 có diện tích $S=57,8m^2$; sân 4 có diện tích $S=87,4m^2$.
- San gạt toàn bộ nền với chiều dày $H_{tb}=150$.
- Nền đổ bê tông đá 2x4 mác 250 dày 200, mặt cắt ron chống nứt.
- Nền lót bạt nhựa tái sinh.

***Bồn cây**

- Bồn cây kích thước kt(1,2mx1,2m) số lượng 06 bồn.
- Bể có kích thước $D=1000$; bể đổ bê tông đá 1x2 mác 250 dày 100 cao 1,0m.
- Tường bồn cây xây gạch không nung Vxm mác 75 dày 100.
- Tường trát vxm mác 75, sơn hoàn thiện 3 nước, đổ thêm đất màu dày 1.2m.

***Lan can lối đi:** Số lượng ghế 136 ghế; trong đó ghế ngồi có kích thước: dài 600 rộng 300, cao 300, số lượng 71; ghế ngồi có kích thước: dài 600 rộng 300 cao 280 số lượng 65 ghế.

- Ghế ngồi học sinh bố trí dọc theo lối đi trong trường.
- Ghế xây gạch không nung VXM mác 75 dày 150 cao 260-280.
- Tường trát Vxm mác 75, các cạnh ghế bo tròn.
- Mặt lát đá granite dày 20, kích thước mặt 300x600.
- Sơn các cạnh còn lại 3 nước.
- Khoảng trống giữa hai ghế còn lại đổ bê tông đá 1x2 mác 200 dày 100.

***Hình thức kết cấu công trình:** Sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật trường mầm non.

(Kèm theo hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công - Dự toán công trình đã được Phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Tuy Phước thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, tại Văn bản số 41/PKHTĐT-KQTD ngày 31/03/2025).

- Mục tiêu đầu tư: Việc xây dựng công trình nêu trên nhằm tạo đầy đủ cơ sở vật chất cho việc giảng dạy, học của thầy cô và học sinh trường Mầm non Phước Lộc và nhằm đảm bảo một số chỉ tiêu, tiêu chí về xây dựng Nông thôn mới nâng cao của địa phương.

- Loại, nhóm, cấp dự án/công trình: Công trình dân dụng, cấp IV, nhóm C.

II. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/06/2023;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/06/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ xây dựng; về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/04/2024 của Bộ kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên mạng hệ thống đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 989/QĐ-UBND ngày 27/03/2024 của UBND tỉnh Bình Định về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 1864/QĐ-UBND ngày 10/04/2024 của UBND huyện Tuy Phước về việc hỗ trợ kinh phí có mục tiêu năm 2024 cho UBND xã: Phước Quang, Phước Hưng, Phước Lộc, xã Phước Hiệp, Phước Nghĩa, Phước Sơn để đơn vị xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 11970/QĐ-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Tuy Phước về chủ trương đầu tư, công trình: Sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật trường Mầm non Phước Lộc. Địa điểm xây dựng: Xã Phước Lộc,

Căn cứ Quyết định số 11968/QĐ-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Tuy Phước ủy quyền Chủ tịch UBND xã, thị trấn phê duyệt dự án đầu tư xây dựng (phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng) đối với các dự án/công trình có giá trị dưới 01 tỷ đồng.

Căn cứ Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 22/7/2024 của UBND xã Phước huyện Tuy Phước Lộc về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung danh mục, kế hoạch vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2024;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày 01/04/2025 của UBND xã Phước Lộc về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - Kỹ thuật đầu tư xây dựng, công trình: Sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật trường Mầm non Phước Lộc.

III. Tóm tắt nội dung văn bản trình duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

1. Phần công việc đã thực hiện.

T T	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị (đồng)	Văn bản phê duyệt
1	Tư vấn quản lý dự án	Công ty TNHH Xây dựng Tổng hợp Thanh Linh	13.827.000	Quyết định số: 783/QĐ-UBND ngày 27/12/2024
2	Tư vấn khảo sát, lập BCKTKT, thiết kế - dự toán	Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Cảnh Vân	26.082.000	Quyết định số: 784/QĐ-UBND ngày 27/12/2024
3	Tư vấn thẩm tra thiết kế BVTC-DT và Báo cáo KT-KT	Công ty TNHH Xây dựng Bửu Gia	4.320.000	Quyết định số: 834/QĐ-UBND ngày 31/12/2024
Tổng giá trị			44.229.000	

2. Phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu:

T T	Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Giá trị (đồng)
1	Chi phí bảo hiểm công trình		321.000
2	Chi phí thẩm định Báo cáo KT-KT	Phòng KTHT-ĐT huyện	46.000
3	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	Phòng KTHT-ĐT huyện	2.666.000
4	Chi phí kiểm tra công tác nghiệm thu	Phòng TC-KH huyện	1.234.000
5	Chi phí kiểm toán		4.850.000
Tổng giá trị thực hiện			9.117.000

3. Phần kế hoạch lựa chọn nhà thầu: (Phụ lục kèm theo)

4. Phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu:

TT	Nội dung	Giá trị (đồng)
1	Chi phí dự phòng	14.034.000
Tổng giá trị các phần công việc		14.034.000

5. Tổng giá trị các phần công việc:

TT	Nội dung	Giá trị (đồng)
1	Tổng giá trị phần công việc đã thực hiện	44.229.000
2	Tổng giá trị phần công việc không áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu	9.117.000
3	Tổng giá trị phần công việc thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu	414.453.000
4	Tổng giá trị phần công việc chưa đủ điều kiện lập kế hoạch lựa chọn nhà thầu	14.034.000
Tổng giá trị các phần công việc		481.833.000
Tổng mức đầu tư của dự án		481.833.000

IV. Kiến nghị

Trên cơ sở những nội dung nêu trên, Ủy ban nhân dân xã Phước Lộc kính trình UBND huyện Tuy Phước phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, công trình: Sửa chữa, nâng cấp cơ sở hạ tầng kỹ thuật trường Mầm non Phước Lộc, đề địa phương có cơ sở triển khai các bước tiếp theo đúng như quy định hiện hành về đầu tư xây dựng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TC-KH huyện;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Thái Văn Thuận